



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

**DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

NGÀY THI: **19/7/2025** CA: **CHIỀU**

PHÒNG THI: **04**

MÔN: **TIẾNG ANH**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	ND.19725-108	Lê Thị Vân Anh	18.11.1992	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
2	ND.19725-109	Nguyễn Thị Lan Anh	07.01.1995	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
3	ND.19725-110	Trần Mai Anh	09.10.2000	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
4	ND.19725-111	Phạm Thị Bình	01.07.1984	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
5	ND.19725-112	Vũ Việt Chính	16.12.1984	Nam	Kinh	Nam Định
6	ND.19725-113	Lê Dung	27.03.1982	Nữ	Kinh	Thái Bình
7	ND.19725-114	Vũ Tiến Đạt	05.08.1996	Nam	Kinh	Thái Bình
8	ND.19725-115	Hoàng Thị Hương Giang	10.08.1980	Nữ	Kinh	Thái Bình
9	ND.19725-116	Nguyễn Thị Hà	02.02.1986	Nữ	Kinh	Thanh Hóa
10	ND.19725-117	Nguyễn Thị Thu Hà	10.11.1991	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
11	ND.19725-118	Mai Thị Hải	28.04.1984	Nữ	Kinh	Thanh hóa
12	ND.19725-119	Mai Thị Hạnh	10.09.1983	Nữ	Kinh	Thái Bình
13	ND.19725-120	Vũ Thuý Hằng	20.10.1995	Nữ	Kinh	Thanh hoá
14	ND.19725-121	Nguyễn Thị Hằng	09.11.1983	Nữ	Kinh	Thái Bình
15	ND.19725-122	Nguyễn Trọng Trung Hiếu	12.11.1995	Nam	Kinh	Thái Bình
16	ND.19725-123	Nguyễn Thị Hoa	14.08.1995	Nữ	Kinh	Nam định
17	ND.19725-124	Lê Thị Hoà	02.09.1994	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
18	ND.19725-125	Vũ Thế Hoàn	15.12.1995	nam	kinh	Thái bình
19	ND.19725-126	Nguyễn Thị Hồng	10.06.1983	Nữ	Kinh	Thái Bình
20	ND.19725-127	Nguyễn Thị Huế	08.02.1986	Nữ	Kinh	Thái Bình
21	ND.19725-128	Trần Thị Huế	18.08.1986	Nữ	Kinh	Thái Bình
22	ND.19725-129	Phạm Thị Thanh Huyền	23.05.1994	Nữ	Kinh	Thái bình
23	ND.19725-130	Trần Thị Hương	09.09.1996	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
24	ND.19725-131	Nguyễn Thị Thanh Hương	25.02.1986	Nữ	Kinh	Thái bình
25	ND.19725-132	Nguyễn Thị Thanh Hương	07.04.1990	Nữ	Kinh	Thanh Hoá

Ấn định danh sách có: 25 thí sinh./.



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 19/7/2025

CA: CHIỀU

PHÒNG THI: 05

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	ND.19725-133	Vũ Thị Hương Lan	27.04.1994	Nữ	Kinh	Thái Bình
2	ND.19725-134	Lê Thảo Linh	20.10.1995	Nữ	Mường	Thanh hoá
3	ND.19725-135	Lương Thị Diệu Linh	19.09.1996	Nữ	Kinh	Thanh Hóa
4	ND.19725-136	Lê Hồng Loan	16.08.1994	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
5	ND.19725-137	Lê Thị Luyến	20.11.1986	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
6	ND.19725-138	Bùi Thị Thanh Lương	22.04.1982	Nữ	Kinh	Thái Bình
7	ND.19725-139	Phạm Thị Ly	20.02.1992	Nữ	Kinh	Hà Nội
8	ND.19725-140	Chu Thị Hồng Minh	29.03.1980	Nữ	Kinh	Ninh Bình
9	ND.19725-141	Lê Thị Thu Nga	20.03.1993	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
10	ND.19725-142	Nguyễn Thị Ngân	30.11.1987	Nữ	Kinh	Thái Bình
11	ND.19725-143	Vũ Thị Ngọc	17.05.1992	Nữ	Kinh	Thái Bình
12	ND.19725-144	Vũ Cẩm Ngọc	31.07.1990	Nữ	Kinh	Thái Bình
13	ND.19725-145	Đoàn Thị Nhuy	12.10.1991	Nữ	Kinh	Thái Bình
14	ND.19725-146	Đào Thị Oanh	16.03.1994	Nữ	Kinh	Thanh hóa
15	ND.19725-147	Phạm Minh Phúc	27.10.1999	Nam	Kinh	Ninh Bình
16	ND.19725-148	Trần Thị Phượng	12.01.1985	Nữ	Kinh	Thái Bình
17	ND.19725-149	Nguyễn Thị Phương	29.12.1992	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
18	ND.19725-150	Nguyễn Thị Phương	21.03.1985	Nữ	Kinh	Thái Bình
19	ND.19725-151	Tạ Thị Quỳnh	14.11.1983	Nữ	Kinh	Ninh Bình
20	ND.19725-152	Đoàn Thị Như Quỳnh	12.06.1995	Nữ	Kinh	Thái Bình
21	ND.19725-153	Nguyễn Văn Tài	05.02.1991	Nam	Kinh	Hà Nội
22	ND.19725-154	Lê Ngọc Tình	06.06.1986	Nam	Kinh	Thanh Hóa
23	ND.19725-155	Lê Thị Tịnh	27.02.1986	Nữ	Kinh	Thanh Hóa
24	ND.19725-156	Lê Thị Tú	22.10.1991	Nữ	Kinh	Thanh Hóa
25	ND.19725-157	Đào Hồng Tuyết	25.09.1996	Nữ	Kinh	Ninh Bình

Ấn định danh sách có: 25 thí sinh./.



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 19/7/2025

CA: CHIỀU

PHÒNG THI: 06

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	ND.19725-158	Hoàng Thị Tuyết	23.10.1991	Nữ	Kinh	Thái bình
2	ND.19725-159	Lê Thị Thanh	03.09.1993	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
3	ND.19725-160	Vũ Thu Thảo	08.12.1997	Nữ	Kinh	Thái Bình
4	ND.19725-161	Tổng Thị Thắm	02.07.1986	Nữ	Kinh	Ninh Bình
5	ND.19725-162	Đoàn Đình Thắng	27.09.1995	Nam	Kinh	Thái Bình
6	ND.19725-163	Mai Thị Thìn	12.03.1978	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
7	ND.19725-164	Nguyễn Thị Thoa	28.04.1992	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
8	ND.19725-165	Vũ Thị Kim Thoa	18.06.1987	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
9	ND.19725-166	Nguyễn Thị Ngọc Thoa	01.09.1995	Nữ	Kinh	Sơn La
10	ND.19725-167	Phạm Thị Thoa	02.02.1992	Nữ	Kinh	Đaklak
11	ND.19725-168	Phan Thị Bảo Thoa	18.04.1993	Nữ	Kinh	Thái bình
12	ND.19725-169	Nguyễn Thị Hoài Thu	15.06.1998	Nữ	Kinh	Thái Bình
13	ND.19725-170	Ngô Anh Thuận	11.05.1993	Nam	Kinh	Thái Bình
14	ND.19725-171	Hoàng Thị Thuỷ	17.09.1988	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
15	ND.19725-172	Nguyễn Thị Thuỷ	29.05.1985	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
16	ND.19725-173	Trần Thị Thuỷ	30.08.1976	Nữ	Kinh	Thái Bình
17	ND.19725-174	Lê Thị Thủy	24.09.1988	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
18	ND.19725-175	Lê Hoài Thương	13.02.1996	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
19	ND.19725-176	Trần Thị Hoài Thương	18.01.2003	Nữ	Kinh	Nam Định
20	ND.19725-177	Lê Thị Thương	03.07.1994	Nữ	Kinh	Thái Bình
21	ND.19725-178	Lê Thị Thu Trang	01.12.1997	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
22	ND.19725-179	Phạm Thị Thu Trang	03.05.1997	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
23	ND.19725-180	Nguyễn Thị Thu Trang	12.12.1992	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
24	ND.19725-181	Trần Thị Trang	27.12.1991	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
25	ND.19725-182	Trương Thị Trang	08.07.1990	Nữ	Kinh	Ninh Bình
26	ND.19725-183	Bùi Văn Trang	20.03.1982	Nam	Kinh	Thái Bình
27	ND.19725-184	Hà Thị Kiều Trang	16.06.1999	Nữ	Kinh	Thái Bình
28	ND.19725-185	Trần Thị Quỳnh Trang	22.12.1992	Nữ	Kinh	Thái Bình
29	ND.19725-186	Phạm Thị Linh Trang	22.05.1998	Nữ	Kinh	Thái Bình
30	ND.19725-187	Đặng Văn Triều	12.03.1993	Nam	Kinh	Thái bình
31	ND.19725-188	Bùi Việt Trinh	16.07.1996	Nữ	Kinh	Thái Bình
32	ND.19725-189	Phùng Thị Trường	04.11.1991	Nữ	Kinh	Hà Nam Ninh
33	ND.19725-190	Hoàng Thị Vân	10.11.1984	Nữ	Kinh	Thanh hóa
34	ND.19725-191	Nguyễn Thị Vân	04.02.1993	Nữ	Kinh	Nam Định
35	ND.19725-192	Nguyễn Thị Vân	29.11.1991	Nữ	Kinh	Thái Bình
36	ND.19725-193	Đoàn Thị Hồng Vui	24.06.1989	Nữ	Kinh	Thái Bình

Ấn định danh sách có: 36 thí sinh./